



Đà Nẵng, ngày 11 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN NIÊM YẾT
Về việc công khai Quyết toán thuế Thu nhập cá nhân Quý 1 năm 2024

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút giờ ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại văn phòng Trường THPT Cẩm Lệ. Lãnh đạo trường THPT Cẩm Lệ tổ chức họp thống nhất để niêm yết công khai Quyết toán thuế Thu nhập cá nhân quý 1 năm 2024.

Thành phần lập biên bản:

- | | |
|-------------------------------|-----------------------|
| 1- Đ/c: Nguyễn Phước | - Hiệu trưởng |
| 2- Đ/c: Nguyễn Văn Đông | - Phó Hiệu trưởng |
| 3- Đ/c: Đoàn Hiếu Mến | - Phó Hiệu trưởng |
| 4- Đ/c: Trần Thị Phương Chi | - Chủ tịch Công đoàn |
| 5- Đ/c: Nguyễn Thị Mai Anh | - TB Ban Thanh tra ND |
| 6- Đ/c: Lê Nguyễn Phương Trâm | - Kế toán |
| 7- Đ/c: Trương Văn Cường | - Giáo viên - Thư ký |

Nội dung:

Trường THPT Cẩm Lệ đã tiến hành niêm yết công khai Quyết toán thuế thu nhập cá nhân quý 1 năm 2024 như sau:

- Số lao động: 83 người.
- Tổng số thu nhập chịu thuế trả cho cá nhân: 1.793.624.810 đồng
- Tổng thu nhập chịu thuế trả cho cá nhân thuộc diện phải khấu trừ: 0 đồng
- Tổng số thuế TNCN đã khấu trừ: 0 đồng

Quyết toán thuế TNCN quý 1 năm 2024 đã được Lãnh đạo nhà trường thông qua tới 100% cán bộ, giáo viên trong Hội đồng nhà trường.

Thực hiện niêm yết công khai Quyết toán thuế TNCN quý 1 năm 2024 của Trường THPT Cẩm Lệ. Niêm yết tại nơi thuận tiện cho mọi người trong cơ quan, đơn vị biết.

Biên bản được niêm yết công khai tại trường trong 30 ngày liên tục từ ngày 11/4/2024 đến hết ngày 10/5/2024.

Biên bản lập xong hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày, những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ



Trương Văn Cương

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Phước

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN - MẪU 05/KK-TNCN
(Áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập từ tiền lương, tiền công)

[01] Kỳ tính thuế: Quý 1 năm 2024

[02] Lần đầu [03] Bổ sung lần thứ:

[04] Tên người nộp thuế: Trường THPT Cẩm Lệ

[05] Mã số thuế: 0401497678

[12] Tên đại lý thuế (nếu có):

[13] Mã số thuế đại lý:

[15] Phân bổ thuế do có đơn vị hạch toán phụ thuộc tại địa bàn cấp tỉnh khác nơi có trụ sở chính:

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Chi tiêu	Mã chi tiêu	Đơn vị tính	Số người/Số tiền
1	Tổng số người lao động:	[16]	Người	83
	Trong đó: Cá nhân cư trú có hợp đồng lao động	[17]	Người	83
2	Tổng số cá nhân đã khấu trừ thuế [18]=[19]+[20]	[18]	Người	0
2.1	Cá nhân cư trú	[19]	Người	0
2.2	Cá nhân không cư trú	[20]	Người	0
3	Tổng thu nhập chịu thuế trả cho cá nhân [21]=[22]+[23]	[21]	VNĐ	1.793.624.810
3.1	Cá nhân cư trú	[22]	VNĐ	1.793.624.810
3.2	Cá nhân không cư trú	[23]	VNĐ	0
3.3	Trong đó: Tổng thu nhập chịu thuế từ tiền phí mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác của doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập tại Việt Nam cho người lao động	[24]	VNĐ	0
4	Trong đó tổng thu nhập chịu thuế được miễn theo quy định của Hợp đồng đầu khi	[25]	VNĐ	0
5	Tổng thu nhập chịu thuế trả cho cá nhân thuộc diện phải khấu trừ thuế [26]=[27]+[28]	[26]	VNĐ	0
5.1	Cá nhân cư trú	[27]	VNĐ	0
5.2	Cá nhân không cư trú	[28]	VNĐ	0
6	Tổng số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ [29]=[30]+[31]	[29]	VNĐ	0
6.1	Cá nhân cư trú	[30]	VNĐ	0
6.2	Cá nhân không cư trú	[31]	VNĐ	0
6.3	Trong đó: Tổng số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ trên tiền phí mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác của doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập tại Việt Nam cho người lao động	[32]	VNĐ	0

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Người ký:

Chứng chỉ hành nghề số:

Ngày ký: